

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
I	Phạm vi cung cấp:			
1	<p>Chủng loại hàng hóa phải đồng bộ, nhãn mác: rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc xuất xứ, Model: Xuất xứ từ một trong các nước thuộc nhóm G7 (Anh, Pháp, Đức, Ý, Mỹ, Nhật, Canada) - Hàng hóa được sản xuất năm 2025 trở về sau - Hàng mới 100%. 	<p>Có Chủng loại hàng hóa đồng bộ, nhãn mác: rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc xuất xứ, Model: Xuất xứ từ một trong các nước thuộc nhóm G7 (Anh, Pháp, Đức, Ý, Mỹ, Nhật, Canada) - Hàng hóa được sản xuất năm 2025 trở về sau - Hàng mới 100%. 		<p>Không có Chủng loại hàng hóa đồng bộ, nhãn mác không rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc xuất xứ, Model: Không xuất xứ từ một trong các nước thuộc nhóm G7 (Anh, Pháp, Đức, Ý, Mỹ, Nhật, Canada) - Hàng hóa được sản xuất trước năm 2025. - Không phải hàng mới 100%
2	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá: thời gian hàng hoá đã được sử dụng trên thị trường, đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485. Đối với nhà sản xuất	Có Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá: thời gian hàng hoá đã được sử dụng trên thị trường, đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485. Đối với nhà sản xuất		Không Có Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá: thời gian hàng hoá đã được sử dụng trên thị trường, đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485. Đối với nhà sản xuất
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải	- Cam kết cung cấp bảo hành của nhà sản xuất,		- Không có cam kết cung cấp bảo hành của

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. - Có đầy đủ kế hoạch bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa của nhà thầu		nhà sản xuất, tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. - Không có đầy đủ kế hoạch bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa của nhà thầu
4	Nhà thầu Có cam kết	- Cam kết cung cấp chứng nhận (hoặc có cam kết cung cấp cùng thời điểm giao hàng) về xuất xứ hàng hóa: CO (bản sao có chứng thực năm 2024). -Cam kết cung cấp chứng nhận (hoặc có cam kết cung cấp cùng thời điểm giao hàng) về chất lượng: CQ (bản sao có chứng thực năm 2024). - Thông tin về địa chỉ, điện thoại, nhân sự hỗ trợ kỹ thuật 24/7 để đảm bảo hệ thống vận hành ổn định trong thời gian bảo hành.		-Không có cam kết cung cấp chứng nhận (hoặc có cam kết cung cấp cùng thời điểm giao hàng) về xuất xứ hàng hóa: CO (bản sao có chứng thực năm 2024) hoặc: -Không có cam kết cung cấp chứng nhận (hoặc có cam kết cung cấp cùng thời điểm giao hàng) về chất lượng: CQ (bản sao có chứng thực năm 2024) hoặc: - Không có thông tin về địa chỉ, điện thoại, nhân sự hỗ trợ kỹ thuật 24/7 để đảm bảo hệ thống vận hành ổn định trong thời gian bảo hành.
5	Thích ứng về mặt địa lý khí hậu	Có cam kết các vật tư, thiết bị phải thích ứng với khí hậu Việt nam đáp ứng yêu cầu của HSMT		Không Có cam kết các vật tư, thiết bị phải thích ứng với khí hậu Việt nam đáp ứng yêu cầu của HSMT
6	Thuyết minh biện pháp cung cấp, cài đặt, lắp đặt thiết bị, giao hàng, đóng gói chuyên chở và kế hoạch chuyển giao công nghệ, ATLD, VSMT, PCCC; kê cả vật tư thiết bị kèm theo...v.v	- Có Thuyết minh biện pháp cung cấp, cài đặt, lắp đặt thiết bị, giao hàng, đóng gói chuyên chở và kế hoạch chuyển giao công nghệ, ATLD, VSMT, PCCC; kê cả vật tư thiết bị kèm theo...v.v		- Không Có Thuyết minh biện pháp cung cấp, cài đặt, lắp đặt thiết bị, giao hàng, đóng gói chuyên chở và kế hoạch chuyển giao công nghệ, ATLD, VSMT, PCCC; kê cả vật tư thiết bị kèm theo...v.v
7	Thời gian thực hiện hợp đồng	Không quá 90 ngày		Quá 90 ngày
8	Bảo hành bảo trì	Có Bảo hành \geq 12 tháng		Không Có Bảo hành \geq 12 tháng
9	Phụ tùng thay thế và bảo trì định kỳ	Có cam kết về vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế và sửa chữa trong quá trình sử dụng và quy trình bảo trì 1		Không Có cam kết về vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế và sửa chữa trong quá trình sử dụng và quy trình bảo trì 1

		tháng 1 lần trong suốt thời gian bảo hành		tháng 1 lần trong suốt thời gian bảo hành
II.	Về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất			
	Nêu rõ tên thiết bị, nguồn gốc xuất xứ, model, năm sản xuất... Đáp ứng các yêu cầu theo mục 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật chương V E - HSMT	Đáp ứng		Không đáp ứng
III. Uy tín của nhà thầu				
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không vi phạm một trong các tiêu chí uy tín của nhà thầu như: + Không thương thảo hợp đồng; + Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; + Có Hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu phải có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và đính kèm E-HSMT	Đạt		
	Nhà thầu vi phạm một trong các tiêu chí uy tín của nhà thầu như: + Không thương thảo hợp đồng; + Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; + Có Hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu không có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và đính kèm E-HSMT	Không đạt		
3.1. Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ				
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Có nêu điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, tập huấn và chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt		
	Không có nêu điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, tập huấn và chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt		
KẾT LUẬN:	Tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là “Đạt”.	Đạt		
	“Không đạt” bất cứ nội dung nào nêu trên	Không đạt		